

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~74367~~/CTHN-TTHT
V/v hướng dẫn xuất hóa đơn trả
lại hàng nhập khẩu

Hà Nội, ngày 17 tháng 1 năm 2023

Kính gửi: Công ty Quản lý bay miền bắc
(Địa chỉ: Số 5/200 Nguyễn Sơn, Long Biên, TP Hà Nội;
MST: 0100108624-007)

Cục thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 1967/QLBMB ngày 30/8/2023 của Công ty Quản lý bay miền bắc (sau đây gọi tắt là "Công ty") vướng mắc về xuất hóa đơn trả lại hàng nhập khẩu, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định về hóa đơn, chứng từ.

+ Tại Điều 8 quy định về loại hóa đơn:

"Hóa đơn quy định tại Nghị định này gồm các loại sau:

1. Hóa đơn giá trị gia tăng là hóa đơn dành cho các tổ chức khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ sử dụng cho các hoạt động:

a) Bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trong nội địa;

b) Hoạt động vận tải quốc tế;

c) Xuất vào khu phi thuế quan và các trường hợp được coi như xuất khẩu;

d) Xuất khẩu hàng hóa, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài.

..."

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 hướng dẫn thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế giá trị gia tăng.

+ Tại Điều 9 quy định về thuế suất 0%:

"1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hóa, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu là hàng hóa, dịch vụ được bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

...

)

2

2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

a) Đối với hàng hóa xuất khẩu:

- Có hợp đồng bán, gia công hàng hóa xuất khẩu; hợp đồng ủy thác xuất khẩu;
- Có chứng từ thanh toán tiền hàng hóa xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;
- Có tờ khai hải quan theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư này.

...

b) Đối với dịch vụ xuất khẩu:

- Có hợp đồng cung ứng dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan;
- Có chứng từ thanh toán tiền dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;

...”

Căn cứ các quy định trên, Cục thuế TP Hà Nội trả lời theo nguyên tắc sau:

Trường hợp Công ty kê khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nhập khẩu vật tư ở nước ngoài nhưng không đạt chất lượng và trả lại theo thỏa thuận, khi xuất trả lại hàng, Công ty phải làm thủ tục xuất khẩu với cơ quan Hải quan và lập hoá đơn GTGT đối với hàng xuất trả lại theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

Về thuế suất và điều kiện áp dụng thuế suất 0%, công ty thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013.

Đề nghị Công ty căn cứ các quy định của pháp luật được trích dẫn nêu trên và đối chiếu với tình hình thực tế các sản phẩm hàng hóa do Công ty sản xuất, kinh doanh để thực hiện đúng theo quy định.

Trường hợp Công ty có vướng mắc về chính sách thuế, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm Tra số 4 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời Công ty Quản lý bay miền bắc được biết và thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng NVDTPC;
- Phòng TKT4;
- Website Cục thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (k3)



KI. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC THUẾ
THÀNH PHỐ
HÀ NỘI
TỔNG CỤC THUẾ

Nguyễn Hồng Thái